

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HSST

Ngày: 16/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Duy Thái và ông Nguyễn Xuân Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Khuyên – Thẩm tra viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ (tên gọi khác không); sinh ngày 25 tháng 9 năm 1991 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Lý Thị D (đã chết), mẹ kế: Mạc Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/3/2014 bị Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn ra quyết định số 44/QĐ - XPHC xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác” quy định tại khoản 2, Điều 7, Nghị định 73/2010/NĐ-CP, ngày 12/7/2010 của Chính phủ; Ngày 07/6/2016 bị Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn ra quyết định số 95/QĐ - XPHC xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc trái phép” quy định tại khoản 2, Điều 26, Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hà Văn T - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Triệu Tài C, sinh năm 1982. Trú tại: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:**

Anh Nông Văn T, sinh năm 1990. Trú tại: Thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Bàn Thị H, sinh năm 1973. Trú tại: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

2. Chị Bàn Thị T, sinh năm 1981. Trú tại: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

3. Anh La Minh H, sinh năm 2002. Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

4. Anh Hứa Văn Đ, sinh năm 1994. Trú tại: Thôn Nà C, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

*** Người chứng kiến:**

Chị Triệu Thị T, sinh năm 1997. Nơi ĐKHKTT: Thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/12/2020 Triệu Tài C sau khi đi xây công trình tại mỏ Công ty TNHH TM & DV H thuộc thôn C, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn về nghỉ tại lán công nhân ở trong khuôn viên Công ty TNHH TM & DV H và có ngồi ăn cơm, uống rượu trong lán cùng Hoàng Văn Đ, Bàn Thị T, Bàn Thị H, Nông Văn T, La Minh H, Hứa Văn Đ và một số công nhân khác. Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày Triệu Tài C, Nông Văn T, Bàn Thị T, Bàn Thị H và La Minh H ăn cơm xong và ra ngồi ở bếp lửa bên ngoài lán cách cửa sau của lán khoảng 05m (Năm mét). Còn Hoàng Văn Đ và La Minh H cùng một số người ngồi ăn cơm sau cùng ở trong lán. Khi đang ngồi ở trong lán Đ nhìn thấy chiếc điện thoại di động bàn phím nhấn hiệu Masstel của anh Triệu Tài C bị rơi ở nền lán cạnh chỗ Đ ngồi, Đ cầm chiếc điện thoại lên hỏi “*Điện thoại của ai đây?*”, Đ hỏi hai đến ba lần nhưng không ai trả lời, thấy không ai trả lời Đ liền ném chiếc điện thoại về phía cửa sau của lán gần chỗ C và mọi người đang ngồi tại bếp lửa. Khi thấy Đ ném chiếc điện thoại của mình C đến nhặt chiếc điện thoại và nói “*Sao lại ném điện thoại anh đi? Sao liêu thế?*” thì Đ có ra cửa sau của lán nói chuyện và cãi chửi nhau với C. Trong lúc cãi chửi nhau Đ quay về phía bàn bếp ga trong lán, tay phải cầm lấy con dao có chiều dài 32,5cm, phần lưỡi dao dài 20cm, phần chuôi dao dài 12,5cm, bản dao chỗ rộng nhất 4,9cm (con dao là của anh Nông Văn T mua về để hàng ngày công nhân của lán dùng để thái thức ăn), quay lại chỗ C đang đứng ở gần cửa phía sau của lán, rồi Đ vung dao chém một phát từ trên xuống dưới và từ phải qua trái trúng vào vùng má bên phải của C, sau khi bị chém C bỏ chạy vào khu rừng phía sau của lán và có gọi điện thoại cho người thân đến đón lên Trung tâm y tế huyện C để chữa trị vết thương. Còn Đ thấy C bỏ chạy đã quay lại vào trong lán và bỏ con dao

vào bàn bếp ga, rồi sau đó đi về nhà tại thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, đến ngày 27/01/2021 sau khi được người thân trong gia đình vận động đã ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C để đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân.

Sau khi sự việc xảy ra ngày 14/12/2020 anh Triệu Tài C đã có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C về sự việc.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể và Bệnh án đối với Triệu Tài C lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 14/12/2020 tại Trung tâm y tế huyện C xác định Triệu Tài C có vết thương: *“01 (một) vết rách da hình vòng cung tại vùng gò má phải có kích thước đo từ đầu đến cuối vết rách là 10 cm. Phần da bị rách lộ thịt chiều từ phải qua trái có kích thước phần rộng nhất là 2,50cm”*.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/TgT ngày 29/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Bắc Kạn kết luận:

** Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm ở vùng má phải.*

** Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 6 % (Sáu phần trăm).*

** Vật gây thương tích là: Vật sắc.*

Tại bản cáo trạng số: 18/CT- VKSCĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội "Cố ý gây thương tích" tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm...;”

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 09 đến 12 tháng tù.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 357, 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị hại và bị cáo mức bồi thường là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) bao gồm: Tiền viện phí, tiền thuốc điều trị vết thương, tiền mất thu nhập ngày công không lao động được, tiền mất thu nhập của người chăm sóc bệnh nhân, tiền tổn thất về tinh thần.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen, phần lưỡi thái màu trắng, bản dao màu đen có chiều dài 32,5cm. Trong đó phần lưỡi dao dài 20cm, phần chuôi dao dài 12,5cm, bản dao chỗ rộng nhất 4,9cm, trên thân dao có chữ JIE LAN SHI.

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Người bào chữa nhất trí với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Về hình phạt người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù và miễn án phí Hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Việc thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là không trái đạo đức xã hội và không trái pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng hơn 20 giờ ngày 13/12/2020, tại lán công nhân Công ty TNHH TM & DV H thuộc thôn C, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo Hoàng Văn Đ có xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau với anh Triệu Tài C. Trong lúc cãi chửi nhau bị cáo Đ đã có hành vi dùng 01 (một) con dao có chiều dài 32,5 cm, phần lưỡi dao dài 20cm, phần chuôi dao dài 12,5cm, bản dao chỗ rộng nhất 4,9cm (*Là hung khí nguy hiểm*) chém vào vùng má phải của anh Triệu Tài C gây thương tích với tỷ lệ thương tích là 6% (*Sáu phần trăm*).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể và Bệnh án của bị hại, Kết luận giám định pháp y và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ của vụ án. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hội đồng xét xử xét hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự, thuộc trường hợp: “*Dùng hung khí nguy hiểm...*”. Do vậy, Hội đồng xét xử xét có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác đồng thời gây mất trật tự trị an ở địa phương. Cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS là “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là “*đầu thú*”. Bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng nào.

Ý kiến tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa về mặt tội danh, đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về trách nhiệm dân sự:

Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị hại và bị cáo mức bồi thường là 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*) bao gồm: Tiền viện phí, tiền thuốc điều trị vết thương, tiền mất thu nhập ngày công không lao động được, tiền mất thu nhập của người chăm sóc bệnh nhân, tiền tổn thất về tinh thần.

[3]. Xét về vật chứng: Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen, phần lưỡi thái màu trắng, bản dao màu đen có chiều dài 32,5cm. Trong đó phần lưỡi dao dài 20cm, phần chuôi dao dài 12,5cm, bản dao chỗ rộng nhất 4,9cm, trên thân dao có chữ JIE LAN SHI – xác định là công cụ phạm tội, anh Nông Văn T không có yêu cầu lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. Xét về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và bị cáo có đơn xin miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích"

[1]. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134; điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Triệu Tài C và bị cáo Hoàng Văn Đ về mức bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Bị cáo Hoàng Văn Đ phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Triệu Tài C với tổng số tiền là 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*) trong đó đã bao gồm: Tiền viện phí, tiền thuốc điều trị vết thương, tiền mất thu nhập ngày công không lao động được, tiền mất thu nhập của người chăm sóc bệnh nhân, tiền tổn thất về tinh thần.

Việc thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

[3]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy (một) con dao bằng kim loại màu đen, phần lưỡi thái màu trắng, bản dao màu đen có chiều dài 32,5cm. Trong đó phần lưỡi dao dài 20cm, phần chuôi dao dài 12,5cm, bản dao chỗ rộng nhất 4,9cm, trên thân dao có chữ JIE LAN SHI.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chợ Đồn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn)

[3] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì được người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Bị cáo, bị hại, có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Tòa án tỉnh Bắc Kạn;
- Chi cục THAHS huyện Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Ng tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Đình Hưng